

Số: /2022/QĐ-UBND

Hà Nam, ngày tháng 8 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn  
và cơ cấu tổ chức của Đài Phát thanh và Truyền hình Hà Nam**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;*

*Căn cứ Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập;*

*Căn cứ Thông tư liên tịch số 17/2010/TTLT-BTTTT-BNV ngày 27 tháng 7 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông và Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện chức năng, nhiệm vụ quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Đài Phát thanh và Truyền hình thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Đài Truyền thanh - Truyền hình, Đài Truyền thanh thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Đài Phát thanh và Truyền hình Hà Nam và Giám đốc Sở Nội vụ.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1. Vị trí và chức năng**

1. Đài Phát thanh và Truyền hình Hà Nam là đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thực hiện chức năng cơ quan báo chí của Đảng bộ, chính quyền tỉnh Hà Nam.

2. Đài Phát thanh và Truyền hình Hà Nam chịu sự quản lý nhà nước về báo chí của Bộ Thông tin và Truyền thông và Ủy ban nhân dân tỉnh; quản lý nhà nước về truyền dẫn và phát sóng của Bộ Thông tin và Truyền thông; Sở Thông tin và Truyền thông thực hiện quản lý nhà nước trên địa bàn theo phân công của Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Đài Phát thanh và Truyền hình Hà Nam có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng tại Kho bạc Nhà nước để hoạt động.

Trụ sở của Đài Phát thanh và Truyền hình Hà Nam đặt tại địa chỉ số: 215 đường Trường Chinh, phường Hai Bà Trưng, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam.

## **Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn**

1. Lập kế hoạch hàng năm và dài hạn để thực hiện nhiệm vụ được giao; tham gia xây dựng quy hoạch, kế hoạch phát triển sự nghiệp phát thanh, truyền thanh, truyền hình và tổ chức thực hiện quy hoạch, kế hoạch đã được phê duyệt theo sự phân công của Ủy ban nhân dân tỉnh và cấp có thẩm quyền.

2. Sản xuất và phát sóng các chương trình phát thanh, các chương trình truyền hình, nội dung thông tin trên trang thông tin điện tử bằng tiếng Việt, các tiếng dân tộc và tiếng nước ngoài theo quy định của pháp luật.

3. Tham gia phát triển sự nghiệp phát thanh, truyền hình trên địa bàn tỉnh.

4. Trực tiếp vận hành, quản lý, khai thác hệ thống kỹ thuật chuyên ngành để sản xuất chương trình, truyền dẫn tín hiệu và phát sóng các chương trình phát thanh, truyền hình của địa phương và quốc gia theo quy định của pháp luật; phối hợp với các cơ quan, tổ chức khác để đảm bảo sự an toàn của hệ thống kỹ thuật này.

5. Thực hiện các dự án đầu tư và xây dựng; tham gia thẩm định các dự án đầu tư thuộc lĩnh vực phát thanh, truyền thanh, truyền hình theo sự phân công của Ủy ban nhân dân tỉnh và cấp có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

6. Phối hợp với Đài Tiếng nói Việt Nam, Đài Truyền hình Việt Nam sản xuất các chương trình phát thanh, truyền hình phát sóng trên sóng đài quốc gia.

7. Hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ thuật đối với Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Thể thao thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện các nội dung thuộc chức năng, nhiệm vụ theo quy định của pháp luật.

8. Nghiên cứu khoa học và ứng dụng các thành tựu kỹ thuật, công nghệ thuộc lĩnh vực phát thanh, truyền hình, thông tin điện tử. Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ thuật chuyên ngành phát thanh, truyền hình theo quy định của pháp luật.

9. Tham gia xây dựng định mức kinh tế, kỹ thuật thuộc lĩnh vực phát thanh, truyền hình theo sự phân công, phân cấp. Tham gia xây dựng tiêu chuẩn về chuyên môn, nghiệp vụ của Giám đốc Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Thể thao thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện để Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành.

10. Tổ chức các hoạt động quảng cáo, kinh doanh, dịch vụ; tiếp nhận sự tài trợ, ủng hộ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật.

11. Quản lý và sử dụng lao động, vật tư, tài sản, ngân sách do Nhà nước cấp, nguồn thu từ quảng cáo, dịch vụ, kinh doanh và nguồn tài trợ theo quy định của pháp luật.

12. Thực hiện chế độ, chính sách, nâng bậc lương, tuyên dụng, đãi ngộ, khen thưởng, kỷ luật và các chế độ khác đối với viên chức và người lao động thuộc phạm vi quản lý theo quy định của pháp luật.

13. Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất với cơ quan chủ quản, cơ quan quản lý cấp trên và cơ quan chức năng về các mặt công tác được giao; tổ chức các hoạt động thi đua, khen thưởng theo phân cấp và quy định của pháp luật.

14. Thực hiện cải cách thủ tục hành chính; phòng, chống tham nhũng, lãng phí, quan liêu, hách dịch và các tệ nạn xã hội khác trong đơn vị. Giải quyết khiếu nại, tố cáo theo thẩm quyền và quy định của pháp luật.

15. Phối hợp trong thanh tra, kiểm tra thực hiện chế độ chính sách và các quy định của pháp luật; đề xuất các hình thức kỷ luật đối với đơn vị, cá nhân vi phạm các quy định trong hoạt động phát thanh, truyền thanh, truyền hình theo phân công, phân cấp và theo quy định của pháp luật.

16. Thực hiện công tác thông tin, lưu trữ tư liệu theo quy định của pháp luật.

17. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Ủy ban nhân dân tỉnh giao theo quy định của pháp luật.

### **Điều 3. Cơ cấu tổ chức, biên chế và số lượng người làm việc và cơ chế tài chính**

1. Lãnh đạo Đài Phát thanh và Truyền hình Hà Nam:

a) Đài Phát thanh và Truyền hình Hà Nam có Giám đốc và không quá 02 Phó Giám đốc.

b) Giám đốc, các Phó Giám đốc Đài Phát thanh và Truyền hình Hà Nam do Ủy ban nhân dân tỉnh bổ nhiệm, miễn nhiệm; bổ nhiệm Giám đốc Đài Phát thanh và Truyền hình Hà Nam sau khi có thoả thuận bằng văn bản của Bộ Thông tin và Truyền thông.

c) Giám đốc Đài Phát thanh và Truyền hình Hà Nam là người đứng đầu đơn vị, chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh và trước pháp luật về mọi hoạt động của cơ quan.

d) Phó Giám đốc Đài Phát thanh và Truyền hình Hà Nam được Giám đốc Đài phân công theo dõi từng khối công việc và chịu trách nhiệm trước Giám đốc và trước pháp luật về lĩnh vực được công tác được phân công.

2. Cơ cấu tổ chức:

a) Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ:

- Phòng Tổ chức và Hành chính;
- Phòng Biên tập Phát thanh;
- Phòng Biên tập Truyền hình;
- Phòng Thời sự;
- Phòng Chuyên đề;
- Phòng Văn nghệ và Giải trí;
- Phòng Công nghệ và Thông tin điện tử;

- Phòng Kỹ thuật Sản xuất chương trình;
- Phòng Kỹ thuật Truyền dẫn phát sóng.

b) Đơn vị sự nghiệp trực thuộc:

- Trung tâm Quảng cáo - Dịch vụ Phát thanh và Truyền hình.

3. Biên chế và số lượng người làm việc:

Biên chế viên chức và số lượng người làm việc của Đài Phát thanh và Truyền hình Hà Nam được giao trên cơ sở vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo hạng chức danh nghề nghiệp gắn với chức năng, nhiệm vụ, khối lượng công việc hoạt động của Đài do cơ quan có thẩm quyền giao hoặc phê duyệt hằng năm.

4. Cơ chế tài chính:

Đài Phát thanh và Truyền hình Hà Nam thực hiện theo quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập và các quy định của pháp luật có liên quan.

#### **Điều 4. Tổ chức thực hiện**

1. Giám đốc Đài Phát thanh và Truyền hình Hà Nam có trách nhiệm quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể cho các phòng chuyên môn nghiệp vụ, các tổ chức trực thuộc phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức mới theo quy định của pháp luật.

2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 9 năm 2022 và thay thế Quyết định số 16/2011/QĐ-UBND ngày 27 tháng 5 năm 2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Đài Phát thanh và Truyền hình Hà Nam.

3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông, Giám đốc Đài Phát thanh và Truyền hình Hà Nam, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

#### **Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- Cục PTT&TTĐT, Bộ Thông tin và Truyền thông;
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- VPUB: LĐVP, NC, KGVX, TH;
- Lưu: VT, NC(T).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Trương Quốc Huy**